

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÀM TÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 12-01-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Phương;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Ngọc và bà Nguyễn Thị Tơ;

*Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:*  
Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 24/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐST-HS ngày 29/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa 30/2021/QĐST-HS ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân, đối với bị cáo:

**PHẠM LÊ TRUNG H**, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm: 1992 tại Bình Thuận;

HKTT: Thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Đình H và bà Lê Thị Bích N;

Vợ, con: Chưa có;

Gia đình có 03 chị em; Bị cáo là con hai;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 02/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện H. *Có mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/6/2021, tại nhà nghỉ 559 thuộc thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh B, Công an huyện H phối hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra tại nhà nghỉ phát hiện Phạm Lê Trung H bỏ chạy về phía cửa phòng số 03 nên Tổ Công tác đã tiến hành bắt giữ. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên phải của H có 06 gói nylon được hàn kín có kích thước (2,5 x 01)cm

bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng. Túi quần bên trái của H có số tiền là 500.000 đồng và 01 điện thoại Nokia màu nâu loại phím bấm loại 2300.

Tổ công tác tiến hành kiểm tra phòng số 03 thu giữ trong phòng một bộ sử dụng ma túy (Gồm: 01 chai nước lọc bằng nhựa cao 25cm có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh và 01 ống hút nhựa màu đen).

Tại Kết luận Giám định số 692/KLGĐMT-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B xác định: 06 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có khối lượng 0,6436 gam là Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra, Phạm Lê Trung H khai đã thuê phòng thứ 3 Nhà nghỉ 559 tại thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh B được 10 ngày để sử dụng ma túy và bán ma túy. Trưa ngày 02/6/2021, H liên hệ bằng điện thoại một người tên H ở tỉnh Đ để hỏi mua 01 gói ma túy với giá 600.000 đồng, H đồng ý và mang ma túy đến trước Nhà nghỉ số 559 giao cho H. H đi ra phía trước Nhà nghỉ nhận gói ma túy và trả tiền cho H. Sau khi mua gói ma túy, H phân ra thành 06 gói nhỏ, cất giữ trong bên trong túi quần bên phải nhằm mục đích bán cho các con nghiện thì bị Tổ Công tác phát hiện lập biên bản bắt quả tang. Thu giữ 06 gói ma túy bên trong túi quần bên phải.

Ngày 01/6/2021, Phạm Lê Trung H có bán cho Võ Thị T 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Qua làm việc, Võ Thị T cũng khai nhận đã mua 01 ma túy của H giá 200.000 đồng vào ngày 01/06/2021.

Ngày 02/6/2021, Võ Thị T, Nguyễn Trọng N có hỏi mua ma túy nhưng H không có ma túy để bán. Đến 13 giờ 30 cùng ngày, H mua ma túy về chia nhỏ cho để bán lại cho các con nghiện nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 06 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4961 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 692, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 chai nước lọc bằng nhựa cao 25cm có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen và 01 điện thoại di động Nokia màu Nâu xám phím bấm loại 2300;

- Số tiền 500.000 đồng là tài sản cá nhân của Phạm Lê Trung H không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho Phạm Lê Trung H.

Cáo trạng số 76/CT-VKS ngày 23/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Phạm Lê Trung H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phạm Lê Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Lê Trung H từ 03 năm đến 04 năm tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy được niêm phong trong phong bì số 692, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 chai nước lọc bằng nhựa cao 25cm có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen. Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám phím bấm loại 2300.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố, đồng thời xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Lê Trung H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 02/6/2021, tại thôn 2, xã T, huyện H, tỉnh B, Phạm Lê Trung H mua 01 gói ma túy của một người tên H với giá 600.000 đồng, rồi mang về phòng số 3 của Nhà nghỉ 559, phân ra thành 06 gói nhỏ nhằm mục đích bán cho các con nghiện.

Bị cáo Phạm Lê Trung H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Phạm Lê Trung H là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những

xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với Võ Thi T có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy mua từ H với số tiền giá 200.000 đồng về sử dụng nhưng không xác định được thành phần và khối lượng trong gói ma túy trên nên không có căn cứ xử lý hình sự.

Đối với đối tượng H (theo lời khai của H), hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý tiếp theo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 06 gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,4961 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 692, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chai nước lọc bằng nhựa cao 25cm có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen là công cụ sử dụng ma túy, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám phím bấm loại 2300 là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Lê Trung H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Lê Trung H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 02/6/2021.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy phong bì được niêm phong số 692 ngày 10/6/2021, có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ

của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B; 01 chai nước lọc bằng nhựa cao 25cm có nắp màu trắng, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống hút nhựa màu đen;

- Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia màu nâu xám phím bấm loại 2300.

Tất cả vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện H quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H với Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

**3. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Lê Trung H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- CQTHAHS Công an tỉnh B;
- NTG CA huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thanh Phương**